

Số: /SNN&PTNT-TL

Thanh Hoá, ngày tháng năm 2020

V/v tổng kết, đánh giá kết quả 5 năm thực hiện Kế hoạch hành động phát triển tưới tiên tiến, tiết kiệm nước cho cây trồng cạn.

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh tại các Công văn: số 2362/UBND-NN ngày 02/3/2020; số 6002/UBND-NN ngày 13/5/2020 về việc tổng kết, đánh giá kết quả 5 năm thực hiện Kế hoạch hành động phát triển tưới tiên tiến, tiết kiệm nước cho cây trồng cạn theo nội dung Văn bản số 1471/BNN-TCTL ngày 27/02/2020 của Bộ Nông nghiệp và PTNT.

Trên cơ sở tổng kết, đánh giá kết quả 5 năm thực hiện Kế hoạch hành động, phát triển tưới tiên tiến, tiết kiệm nước cho cây trồng cạn của UBND các huyện, thị xã, thành phố và ý kiến tham gia của Sở kế hoạch và Đầu tư, Sở tài chính và các đơn vị liên quan tại buổi làm việc ngày 14/7/2020 với Đoàn Công tác của Tổng cục Thủy lợi về tình hình triển khai thực hiện Quyết định số 1788/QĐ-BNN-TCTL, thực trạng phát triển tưới tiên tiến, tiết kiệm nước cho cây trồng cạn trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh các nội dung sau:

**I. Báo cáo tổng kết, đánh giá kết quả 05 năm (2015-2020) thực hiện Kế hoạch hành động phát triển tưới tiên tiến, tiết kiệm nước ở địa phương**

**1. Kết quả thực hiện nhiệm vụ**

a) Xây dựng kế hoạch hành động

Căn cứ các Quyết định của Bộ Nông nghiệp và PTNT: Quyết định số 794/QĐ-BNN-TCTL ngày 21/4/2014 về việc phê duyệt “Đề án Tái cơ cấu ngành Thủy lợi”; Quyết định số 802/QĐ-BNN-TCTL ngày 22/4/2014 Ban hành Chương trình hành động thực hiện Đề án “Đề án Tái cơ cấu ngành Thủy lợi”; Quyết định số 1788/QĐ-BNN-TCTL ngày 19/5/2015 ban hành Kế hoạch hành động phát triển tưới tiên tiến, tiết kiệm nước cho cây trồng cạn phục vụ tái cơ cấu ngành Thủy lợi và Nghị quyết số 16-NQ/TU ngày 20/4/2015 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh Thanh Hóa, UBND tỉnh Thanh Hóa đã ban hành Kế hoạch thực hiện tái cơ cấu ngành thủy lợi tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2015-2020 tại Quyết định số 4407/QĐ-UBND ngày 30/10/2015, trong đó định hướng áp dụng các giải pháp khoa học, công nghệ để tưới tiên tiến, tiết kiệm nước cho cây trồng cạn như cây mía, cây hoa màu, cây ăn quả...

b) Thực hiện các thể chế, chính sách thúc đẩy áp dụng tưới tiên tiến, tiết kiệm nước:

Ngày 31/12/2015, UBND tỉnh Thanh Hóa đã ban hành Quyết định số 5643/QĐ-UBND ngày 31/12/2015 về việc ban hành cơ chế, chính sách khuyến khích thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2016-2020, trong đó có các chính sách hỗ trợ sau:

- Hỗ trợ kiên cố hóa kênh mương nội đồng trong xây dựng vùng thâm canh lúa năng suất, chất lượng, hiệu quả cao tại các xã miền núi, mức hỗ trợ 200 triệu đồng/km.

Từ năm 2016 đến năm 2019, tỉnh Thanh Hóa đã thực hiện hỗ trợ kiên cố hóa 101,37 km kênh mương nội đồng trong xây dựng vùng thâm canh lúa năng suất, chất lượng, hiệu quả cao với số kinh phí hỗ trợ 20.273,28 triệu đồng.

- Hỗ trợ xây dựng hệ thống tưới mía mặt ruộng gồm xây dựng các bể đựng nước (để bơm chuyên từ nguồn nước đầu ruộng vào các lô mía), mua dây, khóa, van lắp đặt hệ thống tưới nhỏ giọt trên mặt ruộng, mua máy bơm phục vụ tưới mía; mức hỗ trợ 15 triệu/ha.

Từ năm 2016 đến năm 2019, đã thực hiện hỗ trợ cho 05 huyện (Thọ Xuân, Như Xuân, Như Thanh, Thường Xuân và Thạch Thành) xây dựng hệ thống tưới mía mặt ruộng, với tổng số diện tích tưới được hỗ trợ 1.092 ha, số kinh phí hỗ trợ 16.380,0 triệu đồng.

- Hỗ trợ một lần kinh phí đầu tư, xây dựng nhà lưới phục vụ sản xuất rau an toàn (điều kiện hỗ trợ là nhà lưới có trang bị hệ thống tưới, gồm: máy bơm, dây dẫn, vòi phun...và hệ thống điện phục vụ sản xuất nhà lưới), mức hỗ trợ: 50.000 đồng/m<sup>2</sup>.

Từ năm 2016 đến năm 2019, đã thực hiện hỗ trợ xây dựng nhà lưới với tổng diện tích hỗ trợ 375.369 m<sup>2</sup>, kinh phí hỗ trợ 18.742 triệu đồng.

#### c) Điều chỉnh cơ cấu đầu tư công

Trong giai đoạn 2016-2020 trên cơ sở kế hoạch rà soát, điều chỉnh cơ cấu đầu tư công, trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa đã triển khai thực hiện dự đầu tư xây dựng công trình hạ tầng thủy lợi phục vụ thâm canh mía tỉnh Thanh Hóa từ nguồn vốn ngân sách nhà nước do Bộ Nông nghiệp và PTNT quản lý và nguồn vốn địa phương với mục tiêu, nhiệm vụ là xây dựng hệ thống thủy lợi tạo nguồn cung cấp nước tưới ổn định phục vụ thâm canh 480 ha mía trên địa bàn các xã: xã Công Liêm, huyện Nông Cống; xã Thanh Tân, Hải Long, Yên Lạc huyện Như Thanh; xã Lương Sơn huyện Thường Xuân làm cơ sở từng bước áp dụng công nghệ tưới tiên tiến tiết kiệm nước; góp phần xóa đói giảm nghèo nâng cao đời sống của người dân trong vùng; tổng mức đầu tư 91,54 tỷ đồng theo Quyết định số 1068/QĐ-BNN-TCTL ngày 31/3/2016 của Bộ Nông nghiệp và PTNT phê duyệt Dự án đầu tư; Quyết định số 2202/QĐ-BNN-TCTL phê duyệt điều chỉnh dự án; Quyết định số 3163/QĐ-BNN-TCTL ngày 15/8/2019 phê duyệt điều chỉnh dự án.

Dự án Cải thiện nông nghiệp có tưới (WB7) giai đoạn 2015-2020, có kế hoạch thực hiện xây dựng và nhân rộng các mô hình thực hành nông nghiệp thông minh (CSA) thích ứng biến đổi khí hậu với quy mô xây dựng hệ thống tưới nhỏ giọt áp dụng cho diện tích 9,8ha, chia thành 07 khu tưới tại huyện Yên Định. Tuy nhiên trong quá trình triển khai thực hiện, người dân chưa đồng thuận thực hiện áp dụng tưới tiên tiến, tiết kiệm nước (vì người dân không có đủ chi phí quản lý, vận hành như tiền điện, bảo dưỡng đường ống... sau khi đi vào sử dụng; chưa muốn áp dụng tưới nhỏ giọt kết hợp bón phân cho cả hệ thống).

## **2. Kết quả áp dụng tưới tiên tiến, tiết kiệm nước cho cây trồng cạn**

Diện tích cây trồng cạn tưới tiên tiến, tiết kiệm nước đến hết năm 2019 đạt khoảng 2.579,31 ha tăng so với năm 2015 là 2.252,39 ha. Theo loại hình công nghệ tưới, trên địa bàn tỉnh chủ yếu tưới bằng công nghệ tưới nhỏ giọt, chiếm 63,82% diện tích tưới tiên tiến, tiết kiệm. Phần lớn công nghệ, thiết bị tưới có xuất xứ của Israel và sản xuất trong nước thông qua cải tiến, tích hợp công nghệ của nước ngoài.

## **3. Sự tham gia của doanh nghiệp, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh trong việc áp dụng tưới tiên tiến, tiết kiệm nước cho cây trồng cạn giai đoạn 2015-2020**

Sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao ngày càng được các doanh nghiệp, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh quan tâm, ứng dụng, như công nghệ vào sản xuất nông nghiệp theo tiêu chuẩn VietGAP, đầu tư xây dựng khu nhà màng, nhà lưới...; đầu tư công nghệ tưới tiên tiến tiết kiệm nước cũng là mối quan tâm, lựa chọn của các doanh nghiệp, hợp tác xã để ứng dụng trong sản xuất nông nghiệp sạch, thông minh trong quá trình sản xuất theo chuỗi giá trị nông sản để nâng cao hiệu quả, sản xuất.

Sự tham gia của doanh nghiệp, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh trong việc áp dụng tưới tiên tiến, tiết kiệm nước cho cây trồng cạn ngày càng phát triển. Năm 2015 có 02 doanh nghiệp, 03 Hợp tác xã áp dụng tưới tiên tiến, tiết kiệm nước, đến năm 2020 đã có 24 doanh nghiệp, 33 Hợp tác xã thực hiện áp dụng. Tuy nhiên, doanh nghiệp, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh áp dụng diện tích cây trồng chưa nhiều, chưa ổn định.

Một số mô hình doanh nghiệp, hợp tác xã ứng dụng tưới tiên tiến, tiết kiệm nước hiệu quả, điển hình ở địa phương:

- Mô hình tưới nhỏ giọt cho 8 ha cây ăn quả của Công ty TNHH cảnh quan Hoàng Gia, huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa.
- Mô hình tưới nhỏ giọt cho dưa kim hoàng hậu trồng trong nhà lưới của HTX DV tổng hợp Thọ Thanh, huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa.
- Mô hình tưới nhỏ giọt, tưới phun cho 16 ha cây ăn quả của Công ty TNHH Quyền Anh, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa.

- Mô hình tưới nhỏ giọt, tưới phun cho 45 ha cây ăn quả của Công ty TNHH Thủy Ngọc, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa.

- Mô hình tưới nhỏ giọt, tưới phun cho 16 ha cây ăn quả của Trang trại Trịnh Huy Hùng, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa.

#### **4. Đánh giá hiệu quả áp dụng tưới tiên tiến, tiết kiệm nước**

Áp dụng công nghệ tưới tiên tiến, tiết kiệm nước bên cạnh các công nghệ, biện pháp thực hành nông nghiệp tiên tiến khác đã đóng góp hữu hiệu vào phát triển nền nông nghiệp hiện đại, sạch, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, sản xuất định hướng chuỗi giá trị để nâng cao giá trị gia tăng, ứng phó hạn hán, biến đổi khí hậu. Cụ thể, áp dụng công nghệ tưới tiên tiến, tiết kiệm nước đã mang lại hiệu quả rõ rệt và thiết thực, tăng năng suất cây trồng cận trung bình từ 10%-30% tùy theo từng loại cây trồng; giảm chi phí công lao động để tưới và chăm sóc từ 20%-50% công lao động; công nghệ này cũng tiết kiệm từ 20%-40% lượng nước so với phương thức tưới truyền thống, hạn chế nguy cơ gây ô nhiễm nhờ giảm từ 5-30% lượng phân bón trong quá trình canh tác. Tăng thu nhập của người dân, doanh nghiệp so với không áp dụng công nghệ từ 10%-50%.

### **II. Khó khăn, bất cập trong việc thúc đẩy nhân rộng áp dụng tưới tiên tiến, tiết kiệm nước cho cây trồng cạn**

- Chi phí lắp đặt hệ thống tưới tiên tiến, tiết kiệm nước tương đối cao so với phương pháp tưới truyền thống, thu nhập của người nông dân; Việc sản xuất còn thiếu sự liên kết của nhiều thành phần tham gia, chưa gắn được trách nhiệm, quyền lợi của nhau.

- Người dân chưa nhận thức đúng về sử dụng bền vững tài nguyên nước, chưa coi nước là hàng hóa mà coi nước là tài nguyên trời cho nên dùng nước chưa có ý thức tiết kiệm. Vì vậy, nhiều mô hình đặt tại những nơi có nguồn nước dồi dào sẽ không được người dân hưởng ứng.

- Chưa áp dụng đồng bộ các giải pháp công nghệ để khai thác và sử dụng hiệu quả nguồn nước; Thông tin về tưới tiết kiệm nước cho cây trồng, công tác chuyển giao công nghệ, đào tạo, nâng cao nhận thức cho người nông dân chưa được triển khai sâu, rộng.

- Công tác quản lý hệ thống tưới tiên tiến, tiết kiệm nước khi đưa vào vận hành khai thác gặp khó khăn do thiếu nguồn kinh phí duy tu, bảo dưỡng công trình, đường ống, tiền điện, người quản lý...

- Các cơ chế, chính sách hỗ trợ từ Nhà nước cho người nông dân và doanh nghiệp để thúc đẩy ứng dụng công nghệ, kỹ thuật tưới tiết kiệm còn thiếu, hạn chế.

### **III. Bài học kinh nghiệm**

- Tiếp tục tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giới thiệu các mô hình sản xuất nông nghiệp thành công có sử dụng hệ thống tưới tiên tiến, tiết kiệm nước để doanh nghiệp và người sản xuất nông nghiệp được biết, thấy được hiệu

quả của việc tưới tiên tiến, tiết kiệm so với phương pháp tưới truyền thống từ đó người dân sẽ chủ động áp dụng.

- Cần quy hoạch khu, vùng nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao gắn với tưới tiên tiến, tiết kiệm nước đặc biệt cho diện tích cây trồng chủ lực, giá trị kinh tế cao tại địa phương.

- Nâng cao vai trò của doanh nghiệp, Hợp tác xã trong việc ứng dụng công nghệ tưới tiên tiến, tiết kiệm nước để sản xuất nông nghiệp.

- Mở rộng thị trường tiêu thụ nông sản, kết nối cung, cầu đặc biệt đối với cây ăn quả để người dân có thu nhập ổn định, từ đó người dân có nguồn kinh phí đầu tư áp dụng các biện pháp tưới tiên tiến nâng cao năng suất, chất lượng cây trồng tại địa phương.

#### **IV. Đề xuất, kiến nghị**

Để phát triển tưới tiên tiến tiết kiệm nước trong điều kiện biến đổi khí hậu, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Thanh Hóa báo cáo UBND tỉnh đề nghị Bộ Nông nghiệp và PTNT:

- Hoàn thiện bộ quy trình công nghệ, tiêu chuẩn, hướng dẫn kỹ thuật, định mức áp dụng tưới tiết kiệm nước cho các cây trồng cạn chủ lực làm cơ sở để triển khai thực hiện, nhân rộng các mô hình.

- Đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, nhất là công nghệ tiên tiến để chuyển dịch nhanh, toàn diện cơ cấu cây trồng theo hướng sản xuất hàng hóa, phát triển cơ giới hóa trong sản xuất.

- Hỗ trợ kinh phí mở các lớp tập huấn, tuyên truyền nâng cao nhận thức cho người dân về tưới tiên tiến tiết kiệm nước và cách vận hành các thiết bị nhằm phát huy hiệu quả hệ thống tưới sau đầu tư.

- Báo cáo Chính phủ bố trí nguồn kinh phí hỗ trợ tưới tiên tiến tiết kiệm nước theo quy định tại Nghị định số 77/2018/NĐ-CP ngày 16/5/2018 của Chính phủ quy định hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước.

*(Có dự thảo văn bản báo cáo Bộ Nông nghiệp và PTNT gửi kèm)*

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Thanh Hóa kính báo cáo./.

#### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- Tổng cục Thủy lợi (báo cáo);
- Giám đốc Sở (báo cáo);
- Lưu VT, TL.

**KT. GIÁM ĐỐC**  
**PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Đặng Tiên Dũng**

**Phụ lục 01: TỔNG HỢP DIỆN TÍCH CÂY TRỒNG CẠN ĐƯỢC TƯỚI THEO BIỆN PHÁP TƯỚI ĐẾN NĂM 2020**

TT	Loại cây trồng	Diện tích canh tác (ha)	Diện tích được tưới bằng biện pháp truyền thống (ha)		Diện tích được tưới tiết kiệm nước (**)(ha)					Xuất xứ của công nghệ (***)
			Sử dụng nguồn nước từ hệ thống công trình thủy lợi	Sử dụng nguồn nước ngoài hệ thống công trình thủy lợi	Tổng	Tưới phun cục bộ	Tưới nhỏ giọt		Tưới tiết kiệm trong nhà lưới, nhà kính	
							Bình thường	Kết hợp bón phân		
(1)	(2)	(3)			(4)=(5)+(6)+(7)+(8)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
	<b>TỔNG CỘNG</b>				<b>2.579,31</b>	<b>864,8</b>	<b>822,7</b>	<b>823,5</b>	<b>68,3</b>	
<b>I</b>	<b>Cây hàng năm</b>	<b>49.612,26</b>	<b>15.354,45</b>	<b>16.268,30</b>	<b>1.194,50</b>	<b>445,50</b>	<b>316,00</b>	<b>433,00</b>	<b>-</b>	
1	Mía	24.079,00	2.696,80	5.432,90	1.170,00	440,00	300,00	430,00	-	Israel, trong nước
2	Cà rốt	16,00	-	-	16,00	-	16,00	-	-	Israel
3	Cây dược liệu	11,00	-	-	8,50	5,50	-	3,00	-	Israel
<b>II</b>	<b>Cây lâu năm</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	
<b>III</b>	<b>Cây ăn quả</b>	<b>5.841,38</b>	<b>480,50</b>	<b>1.836,92</b>	<b>1.006,40</b>	<b>332,10</b>	<b>304,90</b>	<b>352,79</b>	<b>16,61</b>	
1	Cam, quýt	1.303,99	92,25	723,60	348,77	35,20	117,57	196,00	-	Israel, trong nước
2	Bưởi	1.530,00			336,01	150,30	72,98	112,73	-	Israel, trong nước
3	Thanh long	122,40	15,00	82,20	24,90	11,50	13,10	-	0,30	Israel, trong nước

TT	Loại cây trồng	Diện tích canh tác (ha)	Diện tích được tưới bằng biện pháp truyền thống (ha)		Diện tích được tưới tiết kiệm nước (**) (ha)					Xuất xứ của công nghệ (***)
			Sử dụng nguồn nước từ hệ thống công trình thủy lợi	Sử dụng nguồn nước ngoài hệ thống công trình thủy lợi	Tổng	Tưới phun cục bộ	Tưới nhỏ giọt		Tưới tiết kiệm trong nhà lưới, nhà kính	
							Bình thường	Kết hợp bón phân		
4	Dưa lấy quả (thơm, dưa vàng, dưa lưới, dưa lê, dưa kim, dưa hấu)	515,80	243,15	1,36	172,72	120,00	4,35	32,06	16,31	Isarel, trong nước
5	Ổi	157,59	12,10	128,30	40,95	4,00	29,95	7,00	-	
6	Dừa	18,51	9,00	3,00	0,20	-	0,20	-	-	
7	Nho đen	0,10	-	-	0,10	-	0,10	-	-	
8	Táo	53,15	-	53,34	0,05	-	0,05	-	-	
9	Chuối	1.117,00	93,50	299,90	23,30	-	23,30	-	-	
10	Nhãn, Vải	684,46	-	402,40	42,20	0,50	41,70	-	-	
11	Xoài	139,00	15,20	84,50						
12	Na	26,09	-	0,25	0,05	-	0,05	-	-	
13	Mít	105,39	0,30	37,97	14,30	8,00	1,30	5,00	-	
14	Chanh	64,95	-	18,10	2,00	2,00	-	-	-	
15	Hồng Xiêm	2,24	-	1,00	0,80	0,60	0,20	-	-	
16	Vú sữa	0,71	-	1,00	0,05	-	0,05	-	-	
<b>IV</b>	<b>Rau màu, hoa</b>	<b>14.158,30</b>	<b>8.898,96</b>	<b>2.327,78</b>	<b>378,41</b>	<b>87,20</b>	<b>201,77</b>	<b>37,71</b>	<b>51,73</b>	
1	Rau màu	13.200	8.207,40	2.126,94	349,24	86,20	184,32	28,21	50,51	Israel, Nhật Bản, trong nước

TT	Loại cây trồng	Diện tích canh tác (ha)	Diện tích được tưới bằng biện pháp truyền thống (ha)		Diện tích được tưới tiết kiệm nước (**) (ha)					Xuất xứ của công nghệ (***)
			<i>Sử dụng nguồn nước từ hệ thống công trình thủy lợi</i>	<i>Sử dụng nguồn nước ngoài hệ thống công trình thủy lợi</i>	<i>Tổng</i>	<i>Tưới phun cục bộ</i>	<i>Tưới nhỏ giọt</i>		<i>Tưới tiết kiệm trong nhà lưới, nhà kính</i>	
							Bình thường	Kết hợp bón phân		
2	Hoa	244,00	180,56	26,84	19,75	1,00	16,25	1,50	1,00	Trong nước
3	Dưa chuột, dưa leo	700,00	511,00	168,00	0,60	-	0,40	-	0,20	Isarel
4	Cây Mãng Tây	8,80	-	6,00	8,80	-	0,80	8,00	-	
5	Cây Nấm	5,50	-	-	0,02	-	-	-	0,02	Trong nước



**Phụ lục 02a: ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ TƯỚI TIÊN TIẾN, TIẾT KIỆM NƯỚC CHO CÂY TRỒNG CẠN TRONG DOANH NGHIỆP, HỢP TÁC XÃ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH THANH HÓA NĂM 2015**

<b>TT</b>	<b>Doanh nghiệp/ Hợp tác xã ứng dụng công nghệ tưới tiên tiến, tiết kiệm nước</b>	<b>Trên địa bàn huyện</b>	<b>Diện tích cây trồng cạn áp dụng tưới tiên tiến, tiết kiệm nước (ha)</b>	<b>Loại cây trồng chủ yếu</b>
<b>I</b>	<b>Doanh nghiệp (*)</b>		<b>14</b>	
1	Công ty TNHH Lam Sơn - Sao Vàng	Thọ Xuân	13	Cam, bưởi, quýt
2	Công ty TNHH CNC Lam Sơn	Ngọc Lặc	1	Dưa lê kim hoàng hậu
	<b>Tổng số Doanh nghiệp</b>		<b>02 DN</b>	
<b>II</b>	<b>Hợp tác xã (**)</b>		<b>24</b>	
1	HTX Dịch vụ Nông nghiệp Thành Hưng, huyện Thạch Thành	Thạch Thành	2	Rau quả các loại
2	HTX Dịch vụ Nông nghiệp Thạch Định, huyện Thạch Thành	Thạch Thành	2	Rau quả các loại
3	HTX phát triển nông nghiệp Thành Công	Như Xuân	20	Cam, bưởi
	<b>Tổng số hợp tác xã</b>		<b>03 HTX</b>	
	<b>Tổng số (=I)+(II)</b>		<b>38</b>	

**Phụ lục 02b: ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ TƯỚI TIÊN TIẾN, TIẾT KIỆM NƯỚC CHO CÂY TRỒNG CẠN TRONG DOANH NGHIỆP, HỢP TÁC XÃ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH THANH HÓA NĂM 2016**

<b>TT</b>	<b>Doanh nghiệp/ Hợp tác xã ứng dụng công nghệ tưới tiên tiến, tiết kiệm nước</b>	<b>Trên địa bàn huyện</b>	<b>Diện tích cây trồng cạn áp dụng tưới tiên tiến, tiết kiệm nước (ha)</b>	<b>Loại cây trồng chủ yếu</b>
<b>I</b>	<b>Doanh nghiệp (*)</b>		<b>178,1</b>	
1	Trang trại Nguyễn Thị Dung thị trấn Vân Du	Thạch Thành	21	Cam, bưởi
2	Công ty CP đầu tư phát triển Lam Sơn	Như Xuân	156	Mía
3	Công ty TNHH CNC Thiên Trường 36	Đông Sơn	1,1	Dưa vàng
	<b>Tổng số Doanh nghiệp</b>		<b>03 DN</b>	
<b>II</b>	<b>Hợp tác xã (**)</b>		<b>1,2</b>	
1	HTX Nông nghiệp Phú Lộc, huyện Hậu Lộc	Hậu Lộc	0,5	Ray cải bó xôi
2	HTX Nông nghiệp Quang Lộc, huyện Hậu Lộc	Hậu Lộc	0,7	Dưa lưới, dưa chuột
	<b>Tổng số hợp tác xã</b>		<b>02 HTX</b>	
	<b>Tổng số (=I)+II)</b>		<b>179,3</b>	

**Phụ lục 02c: ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ TƯỚI TIÊN TIẾN, TIẾT KIỆM NƯỚC CHO CÂY TRỒNG CẠN TRONG DOANH NGHIỆP, HỢP TÁC XÃ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH THANH HÓA NĂM 2017**

<b>TT</b>	<b>Doanh nghiệp/ Hợp tác xã ứng dụng công nghệ tưới tiên tiến, tiết kiệm nước</b>	<b>Trên địa bàn huyện</b>	<b>Diện tích cây trồng cạn áp dụng tưới tiên tiến, tiết kiệm nước (ha)</b>	<b>Loại cây trồng chủ yếu</b>
<b>I</b>	<b>Doanh nghiệp (*)</b>		<b>42</b>	
1	Công ty TNHH Quyền Anh	Thạch Thành	16	Cam, bưởi
2	Trang trại Nguyễn Văn Đức thị trấn Vân Du	Thạch Thành	6	Cam, bưởi
3	Trang trại Trịnh Huy Hùng thị trấn Vân Du	Thạch Thành	20	Cam, bưởi
	<b>Tổng số Doanh nghiệp</b>		<b>03 DN</b>	
<b>II</b>	<b>Hợp tác xã (**)</b>		<b>128,2</b>	
1	HTX Thọ Lâm, huyện Thọ Xuân	Thọ Xuân	4	Cây ăn quả, Dưa vàng, dưa lưới
2	Tổ hợp tác sản xuất rau an toàn Vân Du, huyện Thạch Thành	Thạch Thành	2	Rau quả các loại
3	HTX Dịch vụ Nông nghiệp Thạch Quảng, huyện Thạch Thành	Thạch Thành	60	Mía nguyên liệu
4	HTX Dịch vụ Nông nghiệp Thạch Cẩm, huyện Thạch Thành	Thạch Thành	60	Mía nguyên liệu
5	HTX rau quả sạch Nga Yên	Nga Sơn	2,2	Dưa vàng, dưa vằn lưới
	<b>Tổng số hợp tác xã</b>		<b>05 HTX</b>	
	<b>Tổng số (=I)+(II)</b>		<b>170,2</b>	

**Phụ lục 02d: ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ TƯỚI TIÊN TIẾN, TIẾT KIỆM NƯỚC CHO CÂY TRỒNG CẠN TRONG DOANH NGHIỆP, HỢP TÁC XÃ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH THANH HÓA NĂM 2018**

<b>TT</b>	<b>Doanh nghiệp/ Hợp tác xã ứng dụng công nghệ tưới tiên tiến, tiết kiệm nước</b>	<b>Trên địa bàn huyện</b>	<b>Diện tích cây trồng cạn áp dụng tưới tiên tiến, tiết kiệm nước (ha)</b>	<b>Loại cây trồng chủ yếu</b>
<b>I</b>	<b>Doanh nghiệp (*)</b>		<b>149,7</b>	
1	Công ty CP Nông sản Phú Giang	Thọ Xuân	60	Cam, bưởi, quýt
2	Công ty TNHH Thủy Ngọc	Thạch Thành	45	Cam, bưởi
3	Trang trại Nguyễn Văn Ngọc thị trấn Vân Du	Thạch Thành	6	Cam, bưởi
4	Trang trại Hà Đông Giang thị trấn Vân Du	Thạch Thành	25	Cam, bưởi
5	Công ty TNHH cảnh quan Hoàng Gia	Thường Xuân	8	Bưởi, ổi
6	Công ty TNHH môi trường Lam Sơn	Thường Xuân	5,1	Cam, bưởi
7	Công ty TNHH Thiên Lan Hương	Nga Sơn	0,6	Dưa vàng, dưa vằn lưới
	<b>Tổng số Doanh nghiệp</b>		<b>24 DN</b>	
<b>II</b>	<b>Hợp tác xã (**)</b>		<b>137,8</b>	
1	HTX Dịch vụ và sản xuất rau an toàn Tùng Anh, huyện Vĩnh Lộc	Vĩnh Lộc	0,6	Dưa lưới, dưa chuột, dưa kim hoàng hậu
2	HTX Dịch vụ và sản xuất rau an toàn Hùng Cường, huyện Vĩnh Lộc	Vĩnh Lộc	0,5	Dưa lưới, dưa chuột, dưa kim hoàng hậu
3	HTX tưới mía xã Công Liêm, huyện Nông Cống	Nông Cống	65	Mía
4	HTX Dịch vụ Nông nghiệp Thành Vân, huyện Thạch Thành	Thạch Thành	2	Rau quả các loại
5	HTX Dịch vụ Nông nghiệp Thạch Vinh, huyện Thạch Thành	Thạch Thành	60	Mía nguyên liệu
6	HTX Nông nghiệp Xuân Thọ, huyện Như Thanh	Như Thanh	0,2	Rau màu các loại

<b>TT</b>	<b>Doanh nghiệp/ Hợp tác xã ứng dụng công nghệ tưới tiên tiến, tiết kiệm nước</b>	<b>Trên địa bàn huyện</b>	<b>Diện tích cây trồng cạn áp dụng tưới tiên tiến, tiết kiệm nước (ha)</b>	<b>Loại cây trồng chủ yếu</b>
7	Tổ hợp tác sản xuất rau an toàn thôn Xuân Thịnh, huyện Thường Xuân	Thường Xuân	0,2	Dưa leo
8	HTX Tuấn Hưng	Như Xuân	4	Cam, bưởi
9	HTX Agrofam xã Hòa Lộc, huyện Hậu Lộc	Hậu Lộc	2,3	Dưa lưới, dưa chuột, hoa cúc
10	HTX Nông nghiệp Nga Thành	Nga Sơn	2,7	Dưa vàng, dưa vằn lưới
11	HTX NNCNC Lâm Anh	Đông Sơn	0,3	Dưa vàng, dưa vằn lưới
	<b>Tổng số hợp tác xã</b>		<b>33 HTX</b>	
	<b>Tổng số (=I)+(II)</b>		<b>287,5</b>	

**Phụ lục 02e: ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ TƯỚI TIÊN TIẾN, TIẾT KIỆM NƯỚC CHO CÂY TRỒNG CẠN TRONG DOANH NGHIỆP, HỢP TÁC XÃ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH THANH HÓA NĂM 2019**

<b>TT</b>	<b>Doanh nghiệp/ Hợp tác xã ứng dụng công nghệ tưới tiên tiến, tiết kiệm nước</b>	<b>Trên địa bàn huyện</b>	<b>Diện tích cây trồng cạn áp dụng tưới tiên tiến, tiết kiệm nước (ha)</b>	<b>Loại cây trồng chủ yếu</b>
<b>I</b>	<b>Doanh nghiệp (*)</b>		<b>59,6</b>	
1	Công ty Dược liệu Triệu Sơn	Vĩnh Lộc	3	Sâm báo
2	Trang trại Phan Văn Thủy xã Thạch Quảng	Thạch Thành	6	Cam, thanh long
3	Doanh nghiệp Đạm Xuân Thạch Cẩm	Thạch Thành	9	Cam, bưởi
4	Công ty TNHH SX và TM Sông Âm	Ngọc Lặc	34,2	Cam, vải
5	Công ty THNN Phú Lộc Xanh	Hậu Lộc	2	Dưa lưới, cà chua, rau các loại
6	Công ty TNHH Vạn Hoa	Nga Sơn	0,8	Dưa vàng, dưa vằn lưới
7	Công ty TNHH SX và TM Hiền Nhuận	Đông Sơn	3,5	Rau màu
8	Trang trại giáo dục và sinh học hữu cơ T-farm	Đông Sơn	1	Rau, quả
9	Công ty cổ phần Thủy canh phố	Đông Sơn	0,1	Rau
	<b>Tổng số Doanh nghiệp</b>		<b>09 DN</b>	
<b>II</b>	<b>Hợp tác xã (**)</b>		<b>217,86</b>	
1	HTX Đông Phương Hồng, huyện Thọ Xuân	Thọ Xuân	0,5	Dưa vàng, dưa lưới
2	HTX Dịch vụ và sản xuất Nông nghiệp CNC Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc	Vĩnh Lộc	0,5	Dưa lưới, dưa chuột, dưa kim hoàng hậu
3	HTX Dịch vụ Nông nghiệp Thành Tiến, huyện Thạch Thành	Thạch Thành	2	Rau quả các loại
4	HTX Dịch vụ tổng hợp Thọ Thanh, huyện Thường Xuân	Thường Xuân	100,6	Mía, dưa kim hoàng hậu
5	HTX Dịch vụ nông nghiệp tổng hợp Lương Sơn, huyện Thường Xuân	Thường Xuân	100	Mía

TT	Doanh nghiệp/ Hợp tác xã ứng dụng công nghệ tưới tiên tiến, tiết kiệm nước	Trên địa bàn huyện	Diện tích cây trồng cạn áp dụng tưới tiên tiến, tiết kiệm nước (ha)	Loại cây trồng chủ yếu
6	Tổ hợp tác sản xuất rau Thành Công, huyện Thường Xuân	Thường Xuân	0,56	Dưa kim hoàng hậu
7	HTX DVNN & XD Hưng Thịnh	Ngọc Lặc	3	Rau màu
8	HTX DVNN Minh Sơn	Ngọc Lặc	0,15	Dưa kim hoàng hậu
9	HTX rau an toàn Phú Quý	Tĩnh Gia	0,05	Các loại rau cải
10	HTX sản xuất và tiêu thụ sản phẩm rau an toàn xã Dân Lý	Triệu Sơn	3	Rau an toàn
11	HTX sản xuất và tiêu thụ sản phẩm rau an toàn xã Tiến Nông	Triệu Sơn	7,5	Rau an toàn
	<b>Tổng số hợp tác xã</b>		<b>11 HTX</b>	
	<b>Tổng số (=I)+(II)</b>		<b>277,46</b>	

**Phụ lục 02f: ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ TƯỚI TIÊN TIẾN, TIẾT KIỆM NƯỚC CHO CÂY TRỒNG CẠN TRONG DOANH NGHIỆP, HỢP TÁC XÃ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH THANH HÓA NĂM 2020**

<b>TT</b>	<b>Doanh nghiệp/ Hợp tác xã ứng dụng công nghệ tưới tiên tiến, tiết kiệm nước</b>	<b>Trên địa bàn huyện</b>	<b>Diện tích cây trồng cạn áp dụng tưới tiên tiến, tiết kiệm nước (ha)</b>	<b>Loại cây trồng chủ yếu</b>
<b>I</b>	<b>Doanh nghiệp (*)</b>			
	<b>Tổng số Doanh nghiệp</b>		<b>0 DN</b>	
<b>II</b>	<b>Hợp tác xã (**)</b>		<b>0,3</b>	
1	HTX rau, củ, quả Chung Thủy, huyện Nông Cống	Nông Cống	0,3	Rau, củ, quả
	<b>Tổng số hợp tác xã</b>		<b>01 HTX</b>	
	<b>Tổng số (=I)+II)</b>		<b>0,3</b>	



**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND-NN

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2020

V/v tổng kết, đánh giá kết quả 5 năm thực hiện Kế hoạch hành động phát triển tưới tiên tiến, tiết kiệm nước cho cây trồng cạn.

**DỰ THẢO**

Kính gửi: Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Thực hiện các Công văn: số 1471/BNN-TCTL ngày 27/02/2020; số 3113/BNN-TCTL ngày 08/5/2020 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc tổng kết, đánh giá kết quả 5 năm thực hiện Kế hoạch hành động phát triển tưới tiên tiến, tiết kiệm nước cho cây trồng cạn; trên cơ sở nội dung báo cáo, đề xuất của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Công văn số...../SNN&PTNT-TL ngày...../8/2020, UBND tỉnh Thanh Hóa báo cáo như sau:

**I. Báo cáo tổng kết, đánh giá kết quả 05 năm (2015-2020) thực hiện Kế hoạch hành động phát triển tưới tiên tiến, tiết kiệm nước ở địa phương**

**1. Kết quả thực hiện nhiệm vụ**

**a) Xây dựng kế hoạch hành động**

Căn cứ các Quyết định của Bộ Nông nghiệp và PTNT: Quyết định số 794/QĐ-BNN-TCTL ngày 21/4/2014 về việc phê duyệt “Đề án Tái cơ cấu ngành Thủy lợi”; Quyết định số 802/QĐ-BNN-TCTL ngày 22/4/2014 Ban hành Chương trình hành động thực hiện Đề án “Đề án Tái cơ cấu ngành Thủy lợi”; Quyết định số 1788/QĐ-BNN-TCTL ngày 19/5/2015 ban hành Kế hoạch hành động phát triển tưới tiên tiến, tiết kiệm nước cho cây trồng cạn phục vụ tái cơ cấu ngành Thủy lợi và Nghị quyết số 16-NQ/TU ngày 20/4/2015 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh Thanh Hóa, UBND tỉnh Thanh Hóa đã ban hành Kế hoạch thực hiện tái cơ cấu ngành thủy lợi tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2015-2020 tại Quyết định số 4407/QĐ-UBND ngày 30/10/2015, trong đó định hướng áp dụng các giải pháp khoa học, công nghệ để tưới tiên tiến, tiết kiệm nước cho cây trồng cạn như cây mía, cây hoa màu, cây ăn quả...

b) Thực hiện các thể chế, chính sách thúc đẩy áp dụng tưới tiên tiến, tiết kiệm nước:

Ngày 31/12/2015, UBND tỉnh Thanh Hóa đã ban hành Quyết định số 5643/QĐ-UBND ngày 31/12/2015 về việc ban hành cơ chế, chính sách khuyến khích thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2016-2020, trong đó có các chính sách hỗ trợ sau:

- Hỗ trợ kiên cố hóa kênh mương nội đồng trong xây dựng vùng thâm canh lúa năng suất, chất lượng, hiệu quả cao tại các xã miền núi, mức hỗ trợ 200 triệu đồng/km.

Từ năm 2016 đến năm 2019, tỉnh Thanh Hóa đã thực hiện hỗ trợ kiên cố hóa 101,37 km kênh mương nội đồng trong xây dựng vùng thâm canh lúa năng suất, chất lượng, hiệu quả cao với số kinh phí hỗ trợ 20.273,28 triệu đồng.

- Hỗ trợ xây dựng hệ thống tưới mía mặt ruộng gồm xây dựng các bể đựng nước (để bơm chuyên từ nguồn nước đầu ruộng vào các lô mía), mua dây, khóa, van lắp đặt hệ thống tưới nhỏ giọt trên mặt ruộng, mua máy bơm phục vụ tưới mía; mức hỗ trợ 15 triệu/ha.

Từ năm 2016 đến năm 2019, đã thực hiện hỗ trợ cho 05 huyện (Thọ Xuân, Như Xuân, Như Thanh, Thường Xuân và Thạch Thành) xây dựng hệ thống tưới mía mặt ruộng, với tổng số diện tích tưới được hỗ trợ 1.092 ha, số kinh phí hỗ trợ 16.380,0 triệu đồng.

- Hỗ trợ một lần kinh phí đầu tư, xây dựng nhà lưới phục vụ sản xuất rau an toàn (điều kiện hỗ trợ là nhà lưới có trang bị hệ thống tưới, gồm: máy bơm, dây dẫn, vòi phun...và hệ thống điện phục vụ sản xuất nhà lưới), mức hỗ trợ: 50.000 đồng/m<sup>2</sup>.

Từ năm 2016 đến năm 2019, đã thực hiện hỗ trợ xây dựng nhà lưới với tổng diện tích hỗ trợ 375.369 m<sup>2</sup>, kinh phí hỗ trợ 18.742 triệu đồng.

#### c) Điều chỉnh cơ cấu đầu tư công

Trong giai đoạn 2016-2020 trên cơ sở kế hoạch rà soát, điều chỉnh cơ cấu đầu tư công, trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa đã triển khai thực hiện dự đầu tư xây dựng công trình hạ tầng thủy lợi phục vụ thâm canh mía tỉnh Thanh Hóa từ nguồn vốn ngân sách nhà nước do Bộ Nông nghiệp và PTNT quản lý và nguồn vốn địa phương với mục tiêu, nhiệm vụ là xây dựng hệ thống thủy lợi tạo nguồn cung cấp nước tưới ổn định phục vụ thâm canh 480 ha mía trên địa bàn các xã: xã Công Liêm, huyện Nông Cống; xã Thanh Tân, Hải Long, Yên Lạc huyện Như Thanh; xã Lương Sơn huyện Thường Xuân làm cơ sở từng bước áp dụng công nghệ tưới tiên tiến tiết kiệm nước; góp phần xóa đói giảm nghèo nâng cao đời sống của người dân trong vùng; tổng mức đầu tư 91,54 tỷ đồng theo Quyết định số 1068/QĐ-BNN-TCTL ngày 31/3/2016 của Bộ Nông nghiệp và PTNT phê duyệt Dự án đầu tư; Quyết định số 2202/QĐ-BNN-TCTL phê duyệt điều chỉnh dự án; Quyết định số 3163/QĐ-BNN-TCTL ngày 15/8/2019 phê duyệt điều chỉnh dự án.

Dự án Cải thiện nông nghiệp có tưới (WB7) giai đoạn 2015-2020, có kế hoạch thực hiện xây dựng và nhân rộng các mô hình thực hành nông nghiệp thông minh (CSA) thích ứng biến đổi khí hậu với quy mô xây dựng hệ thống tưới nhỏ giọt áp dụng cho diện tích 9,8ha, chia thành 07 khu tưới tại huyện Yên Định. Tuy nhiên trong quá trình triển khai thực hiện, người dân chưa đồng thuận

thực hiện áp dụng tưới tiên tiến, tiết kiệm nước (vì người dân không có đủ chi phí quản lý, vận hành như tiền điện, bảo dưỡng đường ống... sau khi đi vào sử dụng; chưa muốn áp dụng tưới nhỏ giọt kết hợp bón phân cho cả hệ thống).

## **2. Kết quả áp dụng tưới tiên tiến, tiết kiệm nước cho cây trồng cạn**

Diện tích cây trồng cạn tưới tiên tiến, tiết kiệm nước đến hết năm 2019 đạt khoảng 2.579,31 ha tăng so với năm 2015 là 2.252,39 ha. Theo loại hình công nghệ tưới, trên địa bàn tỉnh chủ yếu tưới bằng công nghệ tưới nhỏ giọt, chiếm 63,82% diện tích tưới tiên tiến, tiết kiệm. Phần lớn công nghệ, thiết bị tưới có xuất xứ của Israel và sản xuất trong nước thông qua cải tiến, tích hợp công nghệ của nước ngoài.

## **3. Sự tham gia của doanh nghiệp, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh trong việc áp dụng tưới tiên tiến, tiết kiệm nước cho cây trồng cạn giai đoạn 2015-2020**

Sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao ngày càng được các doanh nghiệp, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh quan tâm, ứng dụng, như công nghệ vào sản xuất nông nghiệp theo tiêu chuẩn VietGAP, đầu tư xây dựng khu nhà màng, nhà lưới...; đầu tư công nghệ tưới tiên tiến tiết kiệm nước cũng là mối quan tâm, lựa chọn của các doanh nghiệp, hợp tác xã để ứng dụng trong sản xuất nông nghiệp sạch, thông minh trong quá trình sản xuất theo chuỗi giá trị nông sản để nâng cao hiệu quả, sản xuất.

Sự tham gia của doanh nghiệp, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh trong việc áp dụng tưới tiên tiến, tiết kiệm nước cho cây trồng cạn ngày càng phát triển. Năm 2015 có 02 doanh nghiệp, 03 Hợp tác xã áp dụng tưới tiên tiến, tiết kiệm nước, đến năm 2020 đã có 24 doanh nghiệp, 33 Hợp tác xã thực hiện áp dụng. Tuy nhiên, doanh nghiệp, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh áp dụng diện tích cây trồng chưa nhiều, chưa ổn định.

Một số mô hình doanh nghiệp, hợp tác xã ứng dụng tưới tiên tiến, tiết kiệm nước hiệu quả, điển hình ở địa phương:

- Mô hình tưới nhỏ giọt cho 8 ha cây ăn quả của Công ty TNHH cảnh quan Hoàng Gia, huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

- Mô hình tưới nhỏ giọt cho dưa kim hoàng hậu trồng trong nhà lưới của HTX DV tổng hợp Thọ Thanh, huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

- Mô hình tưới nhỏ giọt, tưới phun cho 16 ha cây ăn quả của Công ty TNHH Quyền Anh, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa.

- Mô hình tưới nhỏ giọt, tưới phun cho 45 ha cây ăn quả của Công ty TNHH Thủy Ngọc, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa.

- Mô hình tưới nhỏ giọt, tưới phun cho 16 ha cây ăn quả của Trang trại Trịnh Huy Hùng, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa.

## **4. Đánh giá hiệu quả áp dụng tưới tiên tiến, tiết kiệm nước**

Áp dụng công nghệ tưới tiên tiến, tiết kiệm nước bên cạnh các công nghệ, biện pháp thực hành nông nghiệp tiên tiến khác đã đóng góp hữu hiệu vào phát triển nền nông nghiệp hiện đại, sạch, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, sản xuất định hướng chuỗi giá trị để nâng cao giá trị gia tăng, ứng phó hạn hán, biến đổi khí hậu. Cụ thể, áp dụng công nghệ tưới tiên tiến, tiết kiệm nước đã mang lại hiệu quả rõ rệt và thiết thực, tăng năng suất cây trồng cận trung bình từ 10%-30% tùy theo từng loại cây trồng; giảm chi phí công lao động để tưới và chăm sóc từ 20%-50% công lao động; công nghệ này cũng tiết kiệm từ 20%-40% lượng nước so với phương thức tưới truyền thống, hạn chế nguy cơ gây ô nhiễm nhờ giảm từ 5-30% lượng phân bón trong quá trình canh tác. Tăng thu nhập của người dân, doanh nghiệp so với không áp dụng công nghệ từ 10%-50%.

## **II. Khó khăn, bất cập trong việc thúc đẩy nhân rộng áp dụng tưới tiên tiến, tiết kiệm nước cho cây trồng cạn**

- Chi phí lắp đặt hệ thống tưới tiên tiến, tiết kiệm nước tương đối cao so với phương pháp tưới truyền thống, thu nhập của người nông dân; Việc sản xuất còn thiếu sự liên kết của nhiều thành phần tham gia, chưa gắn được trách nhiệm, quyền lợi của nhau.

- Người dân chưa nhận thức đúng về sử dụng bền vững tài nguyên nước, chưa coi nước là hàng hóa mà coi nước là tài nguyên trời cho nên dùng nước chưa có ý thức tiết kiệm. Vì vậy, nhiều mô hình đặt tại những nơi có nguồn nước dồi dào sẽ không được người dân hưởng ứng.

- Chưa áp dụng đồng bộ các giải pháp công nghệ để khai thác và sử dụng hiệu quả nguồn nước; Thông tin về tưới tiết kiệm nước cho cây trồng, công tác chuyển giao công nghệ, đào tạo, nâng cao nhận thức cho người nông dân chưa được triển khai sâu, rộng.

- Công tác quản lý hệ thống tưới tiên tiến, tiết kiệm nước khi đưa vào vận hành khai thác gặp khó khăn do thiếu nguồn kinh phí duy tu, bảo dưỡng công trình, đường ống, tiền điện, người quản lý...

- Các cơ chế, chính sách hỗ trợ từ Nhà nước cho người nông dân và doanh nghiệp để thúc đẩy ứng dụng công nghệ, kỹ thuật tưới tiết kiệm còn thiếu, hạn chế.

## **III. Bài học kinh nghiệm**

- Tiếp tục tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giới thiệu các mô hình sản xuất nông nghiệp thành công có sử dụng hệ thống tưới tiên tiến, tiết kiệm nước để doanh nghiệp và người sản xuất nông nghiệp được biết, thấy được hiệu quả của việc tưới tiên tiến, tiết kiệm so với phương pháp tưới truyền thống từ đó người dân sẽ chủ động áp dụng.

- Cần quy hoạch khu, vùng nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao gắn với tưới tiên tiến, tiết kiệm nước đặc biệt cho diện tích cây trồng chủ lực, giá trị kinh tế cao tại địa phương.

- Nâng cao vai trò của doanh nghiệp, Hợp tác xã trong việc ứng dụng công nghệ tưới tiên tiến, tiết kiệm nước để sản xuất nông nghiệp.

- Mở rộng thị trường tiêu thụ nông sản, kết nối cung, cầu đặc biệt đối với cây ăn quả để người dân có thu nhập ổn định, từ đó người dân có nguồn kinh phí đầu tư áp dụng các biện pháp tưới tiên tiến nâng cao năng suất, chất lượng cây trồng tại địa phương.

#### **IV. Đề xuất, kiến nghị**

Để phát triển tưới tiên tiến tiết kiệm nước trong điều kiện biến đổi khí hậu, UBND tỉnh Thanh Hóa kính đề nghị Bộ Nông nghiệp và PTNT:

- Hoàn thiện bộ quy trình công nghệ, tiêu chuẩn, hướng dẫn kỹ thuật, định mức áp dụng tưới tiết kiệm nước cho các cây trồng cạn chủ lực làm cơ sở để triển khai thực hiện, nhân rộng các mô hình.

- Đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, nhất là công nghệ tiên tiến để chuyển dịch nhanh, toàn diện cơ cấu cây trồng theo hướng sản xuất hàng hóa, phát triển cơ giới hóa trong sản xuất.

- Hỗ trợ kinh phí mở các lớp tập huấn, tuyên truyền nâng cao nhận thức cho người dân về tưới tiên tiến tiết kiệm nước và cách vận hành các thiết bị nhằm phát huy hiệu quả hệ thống tưới sau đầu tư.

- Báo cáo Chính phủ bố trí nguồn kinh phí hỗ trợ tưới tiên tiến tiết kiệm nước theo quy định tại Nghị định số 77/2018/NĐ-CP ngày 16/5/2018 của Chính phủ quy định hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước.

Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa kính báo cáo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn./.

#### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- PCT UBND tỉnh Nguyễn Đức Quyền;
- Chánh Văn phòng UBND tỉnh;
- Sở Nông nghiệp và PTNT;
- Lưu: VT, NN.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Đức Quyền**